

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HSST.

Ngày 15/4/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC.

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà H'Năm Bkrông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trịnh Thị Oanh.

Ông Nguyễn Ngọc Huỳnh.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Chế Thị Thúy H. Sinh ngày 03/10/1995. Tại: Tỉnh Đắk Lắk.

Hộ khẩu thường trú: Thôn 23, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn T1, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 06/12.

Con ông Chế Văn T, sinh năm 1948 và con bà Trần Thị L (đã chết).

Bị cáo có chồng là Trần Sơn L, sinh năm 1994 và có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 27/12/2021 đến nay -Có mặt.

-Người làm chứng: Ông Lê Việt H -Sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn T1, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk -Văng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 16/12/2021, Chế Thị Thúy H (SN 1995, HKTT tại Thôn 23, xã E, huyện C) hiện đang cư trú tại Thôn T1, xã E, huyện K đi nhờ xe từ nhà đến chợ E để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực chợ E, H gặp một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) ma túy đá. Khoảng 15 giờ cùng ngày, trên đường về nhà đến Buôn P, xã E, huyện K thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra Kinh tế và Ma túy huyện K phát hiện, kiểm tra bên trong túi áo bên phải phía trước của Hằng đang tàng trữ 01 gói ma túy đá 0,1267gam loại Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 13 ngày 23/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể trong suốt đựng trong 01 (một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,1267 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố bị cáo Chế Thị Thúy H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã truy tố.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

-Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm n,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Chế Thị Thúy H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

-Các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với 00,0956 gam Methamphetamine và bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong phong bì là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được rằng, Methamphetamine là chất ma túy, đó là loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Song do lối sống không lành mạnh, nghiện ngập, nên vào khoảng 15 giờ ngày 16/12/2021, tại Buôn Pu, xã Ea Knuéc, huyện Krông Pắc, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra Kinh tế và Ma túy Công an huyện Krông Pắc kiểm tra, phát hiện bên trong túi áo bên phải phía trước của Chế Thị Thúy H đang tàng trữ 0,1267 gam ma túy loại Methamphetamine.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[2]. Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, như vậy quyết định truy tố bị cáo Chế Thị Thúy H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Chế Thị Thúy H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a,.....;

b,.....;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[3]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, trình độ học vấn thấp, phạm tội lần đầu; Khi phạm tội bị cáo đang mang thai, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần

áp dụng cho bị cáo trong khi lượng hình để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Xét thấy 00,0956 gam Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định và và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu là tang vật của vụ án, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Chế Thị Thúy H, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[5]. Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Chế Thị Thúy H không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Về án phí: Bị cáo Chế Thị Thúy H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

-Tuyên bố bị cáo Chế Thị Thúy H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

-Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm n,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Chế Thị Thúy H **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

-Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với 00,0956 gam Methamphetamine và bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong phong bì là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Tang vật có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/3/2022 được lưu trong hồ sơ vụ án.

-Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Chế Thị Thúy H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:**

- Vụ GDKT I-TANDTC;*
- TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;*
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;*
- VKSND huyện K;*
- Công an huyện K;*
- Chi cục THA DS huyện K;*
- Chánh án huyện K;*
- Bị cáo;*
- Lưu HS; VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

H’NĂM BKRÔNG

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

H'Năm Bkrông

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. BMT;
- Chánh án TAND Tp. BMT;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

H’NĂM BKRÔNG

H'Năm Bkrông

